TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ BẾN TRE** **TỈNH BẾN TRE**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 109/2024/HS-ST
Ngày: 19/12/2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BẾN TRE, TỈNH BẾN TRE

- ***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Ngô Văn Trình
Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Trần Văn Hổ
2. Ông Trần Văn Hưng

- ***Thư ký phiên tòa:*** Ông Nguyễn Quốc Vương - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Bến Tre, tỉnh Bến Tre.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Bến Tre, tỉnh Bến Tre tham gia phiên tòa*:** Bà Trần Thị Minh Thư - Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 12 năm 2024 tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Bến Tre, xét xử sơ thẩm vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 99/2024/TLST-HS ngày 28/11/2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 97/2024/QĐXXST-HS ngày 04/12/2024, đối với bị cáo:

Nguyễn Văn P, sinh năm 1978 tại tỉnh Bến Tre; nơi cư trú: số A, khu phố D, phường A, thành phố B, tỉnh Bến Tre; trình độ văn hóa: 3/12; nghề nghiệp: làm thuê; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn H, sinh năm 1946 và bà Nguyễn Ngọc M, sinh năm 1952; bị cáo chưa có vợ con; tiền án: không; tiền sự: không. Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 07/5/2024 cho đến nay. Bị cáo có mặt tại tòa.

- *Bị hại:* Lê Thanh B, sinh năm 1978; nơi cư trú: số E, khu phố C, phường P, thành phố B, tỉnh Bến Tre. Vắng mặt

- *Người làm chứng:*

1. Lê Phú L, sinh năm 1969; nơi cư trú: số E, khu phố F, phường P, thành phố B, tỉnh Bến Tre. Có mặt

2. Nguyễn Hồng N, sinh năm 1983; nơi cư trú: số B, đường N, khu phố C, phường A, thành phố B, tỉnh Bến Tre. Vắng mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 15 giờ 05 phút ngày 01/12/2023, tại nhà ông Lê Phú L ở số E, Khu phố F, phường P, thành phố B, ông L uống rượu cùng Nguyễn Văn P và Lê Thanh

B. Trong lúc uống rượu, B đến đứng gần mương nước phía sau nhà ông L kêu P đang ngồi trong chòi lá phía sau nhà ông L đến nói chuyện. P đến gặp B bị B dùng tay đẩy P té xuống mương nước, B và P xảy ra cự cãi được L can ngăn nên cả hai ra về. Do bực tức việc bị B xô té xuống mương nước nên P đi về nhà của P ở số A, Khu phố D, phường A, thành phố B lấy 01 (một) con dao xếp bằng kim loại màu trắng, dài 23cm, phần lưỡi dao dài 9,8cm cầm trên tay trái điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại xe Wave RSX, không rõ biển số (do P mua xe cũ, không có giấy tờ) tìm gây thương tích cho B. Khoảng 17 giờ 30 phút cùng ngày, P điều khiển xe mô tô Wave RSX trên đường N, phường A, thành phố B theo hướng từ ngã tư T về ngã tư T để đến nhà B, trên đường đi P thấy B đang điều khiển xe Hoa L1 chạy cùng chiều phía trước nên đuổi theo B. Đến khu vực trước tiệm T, đường N, Khu phố C, phường A của anh Nguyễn Hồng N, P kêu B dừng xe, P điều khiển xe vượt lên xe của B, chặn đầu xe, B dừng xe, P bước xuống xe cầm dao trên tay trái chạy về phía B, P dùng dao đâm vào vùng bụng của B, B bỏ chạy bị P đuổi theo, B nhặt một cái ghế nhựa ở trước tiệm của anh N để chống trả, B ôm vật P ngã xuống đường, cả hai giằng co qua lại. Trong lúc xô xát đánh nhau P cầm dao đâm nhiều cái trúng vào vùng ngực, bụng và chân của B, sau đó được người dân đi đường can ngăn nên P dừng lại và điều khiển xe mô tô đến Công an phường A, thành phố B trình diện và giao nộp con dao P dùng để gây thương tích cho B. B được người dân đưa đến Bệnh viện đa khoa Nguyễn Đình Chiểu tỉnh B cấp cứu và điều trị đến ngày 11/12/2023 xuất viện.

Vật chứng thu giữ: Do Nguyễn Văn P giao nộp: 01 (một) con dao bằng kim loại màu trắng, loại dao xếp, dài 23cm, phần lưỡi dao dài 9,8cm, phần cán dao dài 13,2cm, bề rộng nhất của lưỡi dao 2,5cm, mũi dao nhọn là hung khí P dùng để đâm B.

Bản Kết luận giám định tổn thương cơ thể trên người sống Số 10-24/KLTTCT-TTPYBT ngày 18/01/2024 của Trung tâm Pháp y Sở Y, kết luận:

1. Các kết quả chính: Sẹo giữa ngực khoang liên sườn 2-3 kích thước nhỏ; sẹo cạnh trái mũi kiếm xương ức kích thước trung bình; sẹo khoảng liên sườn 7-8 đường nách trước trái kích thước nhỏ; sẹo dẫn lưu ngực trái kích thước nhỏ; Sẹo thượng vị lệch trái kích thước nhỏ; sẹo cạnh trái rốn kích thước nhỏ; sẹo mổ đường giữa kích thước lớn; sẹo dẫn lưu hố chậu phải kích thước nhỏ; sẹo 1/3 trên mặt ngoài cẳng chân phải kích thước trung bình. Tổn thương cơ hoành phải can thiệp phẫu thuật, kết quả tốt. Vết thương rách thanh mạc đại tràng ngang phải khâu. Tổn thương màng phổi trái không để lại di chứng.

2. Kết luận, căn cứ Thông tư 22/2019/TT-BYT ngày 28/8/2019 của Bộ Y1 quy định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể sử dụng trong giám định pháp y, giám định pháp y tâm thần, xác định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của Lê Thanh B tại thời điểm giám định là: 35%, áp dụng phương pháp cộng tại Thông tư.

3. Kết luận khác: Cơ chế hình thành thương tích: do vật sắc nhọn gây ra.

Tại Công văn số 47/CV-PY ngày 23/3/2024 của Trung tâm Pháp y Sở Y tế tỉnh Y xác định: sẹo giữa ngực khoảng liên sườn 2-3 kích thước nhỏ: 01% căn cứ

chương 8 mục I.1. Sẹo cạnh trái mũi kiếm xương ức kích thước trung bình: 02% căn cứ chương 8 mục I.2. Sẹo khoảng liên sườn 7-8 đường nách trước trái kích thước nhỏ: 01% căn cứ chương 8 mục I.1. Sẹo dẫn lưu ngực trái kích thước nhỏ: 01% căn cứ chương 8 mục I.1. Sẹo thượng vị lệch trái kích thước nhỏ: 01% căn cứ chương 8 mục I.1. Sẹo cạnh trái rốn kích thước nhỏ: 01% căn cứ chương 8 mục I.1. Sẹo mổ đường giữa kích thước lớn: 03% căn cứ chương 8 mục I.3. Sẹo dẫn lưu hố chậu phải kích thước nhỏ: 01% căn cứ chương 8 mục I.1. Sẹo 1/3 trên mặt ngoài cẳng chân phải kích thước trung bình: 02% căn cứ chương 8 mục I.2.

Tổn thương cơ hoành phải can thiệp phẩu thuật, kết quả tốt: 21% căn cứ chương 3 mục VI.2. Vết thương rách thanh mạc đại tràng ngang phải khâu: 03% căn cứ chương 4 mục V.4. Tổn thương màng phổi trái không để lại di chứng: 03% căn cứ chương 3 mục III.1.

Tại Kết luận giám định bổ sung tổn thương cơ thể trên người sống số 324/24/KLTTCT-TTPYBT ngày 24/9/2024 của Trung tâm Pháp y Sở Y tế tỉnh Y kết luận:

1. Các kết quả chính: vết thương thấu ngực bụng, thông vào ổ bụng, thủng cơ hoành, rách thanh mạc đại tràng ngang.

2. Kết luận: Căn cứ giấy chứng nhận thương tích số 1682/2023/CN và hồ sơ bệnh án của Lê Thanh B do Bệnh viện Nguyễn Đình C cấp, với những thương tích đã nêu trong giấy chứng nhận thương tích và hồ sơ bệnh án, nếu không được cấp cứu kịp thời thì có thể dẫn đến tử vong.

Kết luận giám định pháp y tâm thần theo trưng cầu số 6737/KLGĐ ngày 19/9/2024 của Trung tâm Pháp y Tâm thần khu vực Thành phố H kết luận:

1. Về y học: trước trong và sau thời điểm xảy ra sự việc "Cố ý gây thương tích" ngày 01/12/2023 thì đối tượng Nguyễn Văn P không có bệnh tâm thần.

2. Về khả năng nhận thức và điều khiển hành vi: Trước, trong và sau thời điểm xảy ra vụ việc "Cố ý gây thương tích" ngày 01/12/2023 thì đối tượng Nguyễn Văn P đủ khả năng nhận thức và điều khiển hành vi.

Quá trình điều tra, Nguyễn Văn P đã khai nhận hành vi phạm tội, lời khai P phù hợp với lời khai của bị hại, lời khai nhân chứng, phù hợp với Kết luận giám định thương tích và các chứng cứ khác do Cơ quan điều tra thu thập.

Đối với 01 (một) con dao bằng kim loại màu trắng, loại dao xếp, dài 23cm, phần lưỡi dao dài 9,8cm, phần lưỡi dao dài 13,2cm, bề rộng nhất của lưỡi dao 2,5cm, mũi dao nhọn P dùng để gây thương tích cho B Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố B tiếp tục tạm giữ để xử lý theo quy định.

Bị hại Lê Thanh B yêu cầu bị cáo bồi thường số tiền 50.000.000 đồng, bị cáo đã bồi thường xong, không yêu cầu bồi thường gì khác và xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo.

Tại cáo trạng số 100/CT-VKSTPBT ngày 27/11/2024 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bến Tre đã truy tố bị cáo về tội "Cố ý gây thương tích" theo quy định tại điểm c khoản 3 (điểm a, i khoản 1) Điều 134 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa:

Kiểm sát viên giữ nguyên nội dung cáo trạng và đề nghị:

Về hình phạt chính:

- Áp dụng điểm c khoản 3 (điểm a, i khoản 1) Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm e khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật Hình sự: xử phạt bị cáo từ 05 đến 06 năm tù về tội "Cố ý gây thương tích".

Về hình phạt bổ sung: đề nghị không áp dụng đối với bị cáo.

Về trách nhiệm dân sự: ghi nhận bị cáo và bị bại đã thỏa thuận bồ thường số tiền 50.000.000 đồng, bị cáo đã bồi thường xong, bị hại không có yêu cầu gì khác.

Về xử lý vật chứng, tịch thu tiêu hủy: 01 (một) con dao bằng kim loại màu trắng, loại dao xếp, dài 23cm, phần lưỡi dao dài 9,8cm, phần cán dao dài 13,2cm, bề rộng nhất của lưỡi dao 2,5cm, mũi dao nhọn.

Bị cáo khai nhận hành vi phạm tội như nội dung cáo trạng truy tố. Bị cáo không khiếu nại các hành vi, quyết định của các cơ quan tiến hành tố tụng.

Người làm chứng Nguyễn Phú L2 trình bày: việc bị cáo và bị hại uống rượu ở nhà ông như cáo trạng nêu là đúng. Bị cáo và bị hại có cự cải, xô xác nhau nên ông can ngăn, bị cáo và bị hại đã bỏ ra về hết. Việc bị cáo đâm bị hại ông không có chứng kiến.

Bị cáo nói lời sau cùng: bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra công an thành phố B, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bến Tre, kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Tại phiên tòa, bị hại, người làm chứng vắng mặt nhưng trong quá trình điều tra, họ đã có lời khai đầy đủ, rõ ràng, sự vắng mặt của họ không làm ảnh hưởng đến việc xét xử nên Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt họ là phù hợp quy định tại Điều 292; Điều 293 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[2] Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của những người làm chứng và các tài liệu chứng cứ khác đã được thu thập trong quá trình

điều tra, đủ cơ sở xác định: Khoảng 17 giờ 30 phút ngày 01/12/2023, Nguyễn Văn P có hành vi chặn đường và dùng dao là hung khí nguy hiểm đâm vào vùng bụng của B một nhát, B bỏ chạy bị P đuổi theo tiếp tục dùng dao đâm nhiều nhát vào vùng ngực, bụng và vùng chân của B với tổng thương tích cho B là 35% vụ án xảy ra tại khu vực đường N đoạn trước nhà số B, Khu phố C, phường A, thành phố B, tỉnh Bến Tre.

[3] Bị cáo là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, bị cáo nhận thức rõ hành vi đánh người khác gây thương tích là hành vi vi phạm pháp luật nhưng xuất phát từ mâu thuẫn nhỏ, bị cáo lại sử dụng 01 (một) con dao bằng kim loại màu trắng, loại dao xếp, dài 23cm, phần lưỡi dao dài 9,8cm, phần lưỡi dao dài 13,2cm, bề rộng nhất của lưỡi dao 2,5cm, mũi dao nhọn là hung khí nguy hiểm để đâm vào vùng bụng của B một nhát, B bỏ chạy bị P đuổi theo tiếp tục dùng dao đâm nhiều nhát vào vùng ngực, bụng và vùng chân của B với tổng thương tích cho B là 35%. Vì vậy, cáo trạng truy tố bị cáo về tội "Cố ý gây thương tích" theo quy định tại điểm c khoản 3 (thuộc điểm a, i khoản 1) Điều 134 Bộ luật Hình sự là có căn cứ. Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến sức khỏe của người khác, gây mất an ninh trật tự, an toàn xã hội ở địa phương, tạo sự hoài nghi, tâm lý bất an trong quần chúng nhân dân.

[4] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến sức khỏe của người khác, gây tác động xấu đến tình hình an ninh trật tự nơi bị cáo thực hiện tội phạm, nguyên nhân phát sinh các tội phạm và các tệ nạn xã hội khác, gây tâm lý bất an trong quần chúng nhân dân.

[5] Xét về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo có nhân thân tốt, không có tiền án, tiền sự. Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự bị cáo sau khi đâm bị hại, bị hại bỏ chạy nhưng bị cáo vẫn đuổi theo để đâm thêm nhiều cái vào người của bị hại nên bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng "Cố tình thực hiện hành vi phạm tội đến cùng" theo quy định tại điểm e khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, bị cáo được hưởng là "Đã tự nguyện bồi thường, khắc phục hậu quả", "Người phạm tội thành khẩn khai báo", "Bị hại xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo", "Bị cáo là lao động chính trong gia đình" theo quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Căn cứ vào nhân thân, tính chất, mức độ và hậu quả do hành vi bị cáo gây ra, xét thấy việc cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian là điều cần thiết nhằm cải tạo giáo dục bị cáo trở thành công dân lương thiện có ích cho xã hội và có tác dụng phòng ngừa chung.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại Lê Thanh B yêu cầu bị cáo bồi thường số tiền 50.000.000 đồng, bị cáo đã bồi thường xong, không yêu cầu bồi thường gì khác nên ghi nhận.

[7] Lời phát biểu luận tội của Kiểm sát viên tại phiên tòa về tội danh, điều luật áp dụng, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ, hình phạt, trách nhiệm dân sự đề nghị áp dụng là phù hợp nên được chấp nhận.

[8] Về án phí hình sự sơ thẩm, bị cáo bị kết án nên phải nộp theo quy định tại Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn P phạm tội "Cố ý gây thương tích".

1.1 Áp dụng điểm điểm c khoản 3 (thuộc điểm a, i khoản 1) Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm e khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn P 05 (năm) năm 6 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 07/5/2024.

2. Về xử lý vật chứng và các biện pháp tư pháp: áp dụng Điều 46, Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, tịch thu tiêu hủy: 01 (một) con dao bằng kim loại màu trắng, loại dao xếp, dài 23cm, phần lưỡi dao dài 9,8cm, phần lưỡi dao dài 13,2cm, bề rộng nhất của lưỡi dao 2,5cm, mũi dao nhọn.

(Vật chứng hiện Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Bến Tre quản lý theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 19/12/2024).

3. Áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án: Bị cáo Nguyễn Văn P phải nộp án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng.

4. Bị cáo có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc được tống đạt hợp lệ.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bến Tre (1b);
- VKSND tỉnh Bến Tre (1b);
- VKSND thành phố Bến Tre (1b);
- Cơ quan điều tra CATP Bến Tre (1b);
- Cơ quan THAHS CATP Bến Tre (1b);
- Chi cục THADS thành phố Bến Tre (1b);
- Sở Tư pháp tỉnh Bến Tre (1b);
- UBND P.An Hội, TPBT (1b);
- Bị cáo, bị hại (2b);
- Bộ phận thi hành án Hình sự (3b);
- Lưu (văn phòng, hồ sơ vụ án) (2b).

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Ngô Văn Trình